

Số: 05 /TT DVNN- KN

Tứ Kỳ, ngày 27 tháng 02 năm 2022

V/v thực hiện các biện pháp phòng chống
dịch bệnh, bảo vệ sản xuất ngành thủy sản
sau đợt rét đậm, rét hại

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Hội Nông dân các xã, thị trấn.

Trong nhiều ngày qua, thời tiết có những đợt rét đậm, rét hại đã làm suy giảm sức tăng trưởng và sức đề kháng của các loại cá nuôi thả. Hiện nay thời tiết đang ấm dần lên, đó cũng là điều kiện thuận lợi cho các loại mầm bệnh trong ao nuôi phát triển mạnh, gây hại cho các diện tích nuôi thủy sản trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra thực tế tại các khu vực nuôi thủy sản tập trung ở các xã như: Đại Sơn, Hưng Đạo, Bình Lăng, Chí Minh, Dân Chủ, Tân Kỳ, Quảng Nghiệp, Hà Kỳ... đã có hiện tượng bệnh nấm, ký sinh trùng xảy ra gây chết rải rác trên cá chép, trắm, rô phi đơn tính... Bên cạnh đó, khả năng bệnh KHV trên cá chép có nguy cơ phát sinh cao như đã từng xảy ra hồi tháng 3/2021 gây nhiều thiệt hại về kinh tế đối với các hộ nuôi thủy sản.

Thực hiện công văn số 218/UBND- DVNN ngày 23/02/2022 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sản xuất ngành thủy sản sau rét đậm, rét hại, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện đề nghị UBND các xã, thị trấn chỉ đạo Đài Truyền thanh phối hợp với Hội Nông dân xã và Khuyến nông viên cơ sở tăng cường tuyên truyền, khuyến cáo các hộ nuôi thủy sản trên địa bàn thực hiện tốt một số biện pháp kỹ thuật sau:

1. Tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời, dứt điểm các bệnh nấm, ký sinh trùng ngoài da cho cá nuôi thả:

1.1. Bệnh nấm thủy mi

Bệnh nấm thủy mi thường phát triển vào mùa có nhiệt độ thấp, thích hợp ở nhiệt độ nước từ 18-25 độ C trên hầu hết các loài cá nước ngọt. Bệnh phát triển mạnh trong các ao nuôi bị ô nhiễm do mùn bã hữu cơ, ao nuôi ít được thay nước, đặc biệt khi cá bị thương tổn trên da do tác động cơ học như đánh bắt, vận chuyển hay do ký sinh trùng ký sinh.

1.1.1. Biểu hiện của bệnh:

Trên da cá xuất hiện các vùng trắng xám và phát triển lên thành từng búi nấm trắng như bông. Cá nhiễm bệnh bơi không định hướng, thường cọ sát vào bờ hoặc các vật dụng trong ao, từ đó làm tróc vảy trầy xước da làm cho các tác nhân gây bệnh như vi khuẩn, ký sinh trùng xâm nhập và phát triển khiến bệnh càng nặng hơn.

1.1.2. Biện pháp phòng bệnh:

+ Thực hiện công tác tẩy dọn ao trước mỗi vụ nuôi đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật. Con giống thủy sản phải được nhập từ những cơ sở có uy tín, đảm bảo chất lượng, khi vận chuyển và thả giống cần thao tác nhẹ nhàng tránh trầy xước, trước khi thả cần tắm cá bằng muối ăn ($NaCl$) với lượng 1-2% trong 5 phút hoặc thuốc tím ($KMnO_4$) với lượng 1-2ppm trong 5 – 10 phút.

+ Quản lý tốt chất lượng nước trong ao nuôi, định kỳ 2 lần/tháng khử trùng nước ao nuôi bằng các loại thuốc khử trùng như: *BKC, Iodin, Superclo...*, sau khi sử

dùng hóa chất khử trùng từ 7- 10 ngày mới sử dụng các loại chế phẩm sinh học, men vi sinh như: *Bio-zeo*, *EM*, *Baczyme*... giúp làm sạch đáy ao, tạo môi trường nước trong sạch giúp cá phát triển tốt, hạn chế bệnh dịch.

+ Tăng cường sức đề kháng cho cá bằng cách bổ sung vitamin C (như *C-1500-EFF*, *Nova-C*...), men tiêu hóa trộn vào thức ăn trong thời gian 3 ngày liên tục/15 ngày.

1.1.3. Xử lý khi ao nuôi bị nhiễm bệnh:

Khi phát hiện cá bị nấm thủy mi, nếu có điều kiện có thể thay 20- 30% lượng nước trong ao bằng nguồn nước sạch. Sau đó có thể dùng một số hóa chất để trị bệnh nấm thủy mi như: *BKC*, *Iodine*, *Benkozal* 1lít dùng cho 3.000 m³ nước, *Methylen* 2 - 3g/m³, *KMnO₄* 1- 2g/m³ pha loãng tạt đều xuống ao sau đó bơm sục khí nước ao để tăng khả năng trộn đều thuốc và lặp lại 2 lần/tuần.

1.2. Bệnh trùng mỏ neo

Bệnh do ngoại ký sinh trùng có tên *Lernaea*, cơ thể có chiều dài 8 - 16 mm, giống như cái que, đầu có mấu giống mỏ neo cắm sâu vào cơ thể cá. Bệnh xảy ra quanh năm tuy nhiên tập trung phát triển mạnh vào mùa thu đông, đông xuân và có tỷ lệ cảm nhiễm cao trên các loại cá.

1.2.1. Biểu hiện của bệnh:

Trùng ký sinh trên toàn bộ phần phía ngoài cơ thể cá, hút chất dinh dưỡng và gây nên những vết thương. Cá nhiễm bệnh trùng mỏ neo thường gầy yếu, ngứa ngáy khó chịu, bơi lội chậm chạp, kém ăn hoặc bỏ ăn, gầy yếu. Các vết thương tại nơi trùng mỏ neo bám sẽ khiến cho các loại vi khuẩn, vi rút và nấm xâm nhập tấn công làm chết cá.

1.2.2. Biện pháp phòng bệnh:

Áp dụng các biện pháp phòng bệnh tổng hợp như sau:

+ Sau khi thu hoạch phải tháo nước, bón vôi và phơi đáy ao. Sau 5 - 10 ngày cho nước vào ao sau đó dùng vôi hoặc các loại hóa chất *Iodine*, *TCCA*,... xử lý nước trước khi thả cá.

+ Dùng lá xoan bó thành bó treo ở các góc ao hoặc dùng các loại thuốc có chiết xuất từ lá xoan xử lý môi trường định kỳ 15-20 ngày/lần, kết hợp sử dụng các loại thuốc trị nội ngoại ký sinh trùng như: *Praziquantel*, *Parasite*, *Bronopol*... cho ăn theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

1.2.3. Biện pháp điều trị bệnh:

Dùng các loại thuốc sau để điều trị bệnh:

+ *CLEAR & CLEAN* 1lít cho 2000m³ nước ao tuần 1 lần , xử lý lại 1-2 lần để diệt sạch. Hoặc dùng *SEAWEED* 2-2.5lít/1.000 m³ nước, mỗi tuần xử lý 1 lần, trong 2 tuần.

+ Trộn *BIO AMOXCICLLIN 50 % FOR FISH*: 100gr cho 800-1000kg cá ăn 3-5 ngày để phòng bội nhiễm do vi khuẩn kế phát.

+ Kết hợp dùng thuốc trị nội ngoại ký sinh trùng như: *Praziquantel*, *Parasite*, *Bronopol*... cho cá ăn 2 ngày liên tục theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

+ Đối với những ao cá bị nhiễm tỷ lệ nặng, cá có hiện tượng bỏ ăn cần xử lý nước nhắc đi nhắc lại nhiều lần bằng các loại thuốc diệt ký sinh trùng cho đến khi cá khỏi.

2. Chủ động phòng chống bệnh KHV (*Koi Herpesvirus*) trên cá chép

Bệnh do virus gây ra, thường xuất hiện vào thời điểm trước và sau tết âm lịch khi nhiệt độ nước từ 16-28°C, tỷ lệ gây chết cao từ 70 - 100% đàn cá nuôi, cá bị chết trong vòng 1- 2 ngày sau khi bị nhiễm bệnh.

2.1. Biểu hiện bệnh:

Khi cá mắc bệnh, thân cá chuyển màu đen hơn bình thường, nổi nhiều, lò dò chậm chạp, dạt gần bờ, bơi tách đàn và không định hướng. Mang có vết chấm lốm đốm màu đỏ và màu trắng, chứa nhiều dịch nhớt có tính nhầy cao, mắt trũng, da có đám bạc màu hoặc phồng rộp, bị bong vảy, đôi khi bắt gặp hoại tử da. Khi mổ khám bên trong thấy nội quan thường dính vào màng bụng, gan, thận sưng to, có thể xuất huyết và thay đổi màu sắc.

2.2. Biện pháp phòng bệnh:

Bệnh do virus gây ra, hiện nay chưa có thuốc đặc trị trên thị trường, để hạn chế dịch bệnh phát sinh trong các ao nuôi, các hộ nuôi thủy sản cần thực hiện tốt các biện pháp phòng bệnh tổng hợp như sau:

+ Thực hiện các biện pháp xử lý nước ao nuôi như đối với bệnh nấm thủy mi ở trên để giữ môi trường luôn trong sạch, hạn chế mầm bệnh phát triển, đồng thời giúp cá khỏe mạnh, tăng cường sức đề kháng chống lại dịch bệnh.

+ Hạn chế lấy và thay nước không kiểm soát, đặc biệt vào những thời điểm nhạy cảm dễ phát sinh bệnh nhằm đảm bảo an toàn sinh học cho ao nuôi, tránh nhiễm bệnh từ môi trường bên ngoài.

2.3. Biện pháp xử lý khi có dịch bệnh xảy ra:

+ Thu gom cá bị nhiễm bệnh, xác cá chết đem chôn, không vứt bừa bãi gây ô nhiễm môi trường, làm lây lan dịch bệnh.

+ Tăng cường quạt nước để cung cấp oxy cho cá do mang cá bị tổn thương.

+ Khi phát hiện sớm cá vẫn còn khỏe, vẫn bắt mồi thì sử dụng một trong các loại thuốc kháng sinh thủy sản như: *COTRIMIN*, *NOVAFLOR500*, *MD AMPINEOQUINE*, *KN 04-12*... nhằm tiêu diệt vi khuẩn bội nhiễm. Đồng thời bổ sung các loại Vitamin C như: *Anova Nova C*, *Sitto mix*, *VTM C 20%*... và chế phẩm sinh học chứa men tiêu hóa như: *Lactocid*, *Bio-pro new*, *Han-prozyme*.... trộn vào thức ăn giúp tăng sức đề kháng cho cá. Liều lượng thuốc, chế phẩm sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Nhận được công văn đề nghị UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban TV huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện (*để báo cáo*);
- Đài phát thanh huyện (*để phối hợp*);
- Lưu TT.

Nguyễn Đình Tính